

Số: 02 /QĐ-HĐTr

Bình Dương, ngày 22 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển
Trường Đại học Thủ Dầu Một đến năm 2030
Lĩnh vực: Đào tạo

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1953/QĐ-UBND, ngày 21/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thành lập Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một và bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐTr, ngày 08/12/2017 của Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐTr, ngày 22/6/2018 của Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một về việc thông qua Chiến lược phát triển trường Đại học Thủ Dầu Một đến năm 2030;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Đại học và Đào tạo Sau Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Thủ Dầu Một đến năm 2030, lĩnh vực: Đào tạo.

Điều 2. Trường các đơn vị thuộc Trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT; Đăng Website.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG



PGS-TS. Nguyễn Văn Hiệp



KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển Trường đến năm 2030

Lĩnh vực: Đào tạo

(Ban hành theo Quyết định số 02 /QĐ-HĐTr ngày 22 tháng 01 năm 2019)

Căn cứ tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Nhằm đảm bảo việc thực hiện công tác đào tạo theo đúng Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Đồng thời cụ thể hóa Chương trình số 20-CTr/TU ngày 09/8/2016 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học - kỹ thuật và đội ngũ công nhân lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới;

Thực hiện chiến lược phát triển Trường Đại học Thủ Dầu Một đến năm 2030 được ban hành theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐTr ngày 22/6/2018 của Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Thủ Dầu Một xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển Trường đến năm 2030, lĩnh vực đào tạo như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phát triển chương trình đào tạo

Phát triển hệ thống chương trình đào tạo tiên tiến, hiện đại, phù hợp và tận dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong lĩnh vực giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh Bình Dương, miền Đông Nam Bộ và cả nước.

Phát triển đào tạo theo định hướng đại học thông minh, bao gồm: khuôn viên thông minh, con người thông minh, nghiên cứu thông minh, công nghệ thông minh, quản trị thông minh, ảnh hưởng thông minh để đáp ứng mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, cung cấp nguồn nhân lực phù hợp nhu cầu thị trường lao động và hội nhập quốc tế.

2. Đổi mới hoạt động đào tạo

Đổi mới chương trình đào tạo phù hợp với các phương thức và loại hình đào tạo do Luật Giáo dục đại học quy định; phù hợp với mục tiêu, chiến lược phát triển của nhà trường theo định hướng ứng dụng.

Đảm bảo, cải tiến chất lượng đào tạo toàn diện, phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục đại học, sau đại học trong và ngoài nước để hội nhập quốc tế, nâng cao danh tiếng và xếp hạng đại học Nhà trường. “Trở thành trường đại học thông minh có uy tín trong nước và quốc tế, vào top 200 đại học tốt nhất Châu Á, người học có năng lực làm việc trong nước và nước ngoài (công dân toàn cầu)”.



Đổi mới phương pháp dạy và học theo đề xướng CDIO, theo phương pháp dạy học hòa hợp tích cực, lấy việc học làm trung tâm. Tham gia xây dựng cộng đồng mạng lưới E-learning để hội nhập, giao lưu các trường đại học trong và ngoài nước.

3. Đổi mới công tác quản lý đào tạo

Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy để thực hiện công tác quản trị đại học, nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên viên phục vụ công tác đào tạo và góp phần nâng cao năng lực quản lý của Khoa (hoàn thiện mới Quy chế đào tạo, Quy trình thực hiện công tác đào tạo, Chuẩn đầu ra...).

II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phát triển chương trình đào tạo

1.1. Đào tạo đại học

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng quản lý đào tạo theo hướng chuẩn hóa, xác định mô hình đại học cấp Chương trình, cấp khoa đa ngành.

- Năm 2019: đảm bảo 100% chương trình đào tạo tiếp cận đề xướng CDIO và theo định hướng đẩy mạnh ứng dụng với từ 40 - 50% tín chỉ trong chương trình đào tạo là thực hành, thực tập.

- Năm 2020: thiết kế chương trình đào tạo theo 2 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Chương trình thiết kế không quá 50% trên tổng số tín chỉ. Ở giai đoạn 1 sinh viên sẽ được trang bị kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chịu trách nhiệm, phương pháp học tập khối kiến thức nền tảng của khối ngành với tính chất liên ngành, xuyên ngành. (sự phối hợp của các khoa đào tạo để phù hợp với xu thế đa ngành, xuyên ngành trong kỷ nguyên số) hoặc ngành không ngành (free major), tức thí sinh sau khi nhập học có thể đăng ký vào nhóm "không ngành" hay nói cách khác là chọn ngành sau.

Giai đoạn 2: đào tạo chuyên ngành sinh viên chọn sau khi hoàn tất giai đoạn 1 để cấp (cử nhân, kỹ sư, kiến trúc sư...) bằng theo quy định. Trong đó, chương trình đào tạo chú trọng việc định hướng để sinh viên lựa chọn các học phần trong chương trình phù hợp với nhu cầu nghề nghiệp và có nhiều cơ hội tìm việc sau khi tốt nghiệp.

Chương trình đảm bảo tính hội nhập quốc tế:

Học phần này giúp sinh viên được trải nghiệm, mở mang kiến thức và từng bước hòa nhập với môi trường học tập quốc tế; Đồng thời nhằm tăng cường tính thực hành, thực tế cho sinh viên trong quá trình tiếp cận nghề nghiệp.

Chương trình đào tạo phải có ít nhất 01 học phần du học ngắn hạn ở nước ngoài, với khối lượng từ 1- 3 tín chỉ, tương đương 1 tuần - 1 tháng/ học phần.

Các chương trình thiết kế phải đáp ứng chuẩn đầu ra, đảm bảo các tiêu chuẩn để hướng đến kiểm định, có đối sánh với chương trình tiên tiến trong và ngoài nước (ít nhất 2 chương trình ngoài nước, 2 chương trình trong nước), có Bản mô tả chương trình, có Danh mục các học phần thay thế.

Hàng năm thiết kế, bổ sung các học phần mới để cập nhật xu thế phát triển nghề nghiệp, đáp ứng kịp thời tốc độ phát triển và yêu cầu của xã hội.

Liên kết với các đơn vị đã ký MOU để hợp tác đào tạo đại học liên kết quốc tế các ngành đại học đã đạt kiểm định AUN-QA; Tăng cường trao đổi giảng viên, sinh viên; Liên kết với các trường tiên tiến ngoài nước đào tạo theo tiêu chí 3 - 1 hoặc 2 - 2.

Đối với sinh viên từ khóa 2020 trở đi, sau 2 năm học đại cương nếu đạt trung bình trên 7.0 điểm sẽ được chuyển ngành theo nguyện vọng.

- Từ năm 2024 trở đi, quá trình đào tạo phát triển theo hướng học Chương trình 4+1, sinh viên được phép đăng ký học trước và tích lũy các học phần của chương trình cao học từ năm thứ 4 đại học giúp rút ngắn thời gian học tập so với tổng thời gian đào tạo hai chương trình (đại học và cao học) của ngành tương ứng.

1.2. Đào tạo sau đại học

Xây dựng và thường xuyên cải tiến chương trình đào tạo đảm bảo cho người học sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực ngoại ngữ và nâng cao khả năng nghiên cứu khoa học để có các công trình công bố quốc tế.

Hợp tác phát triển đào tạo sau đại học với các trường đại học trong và ngoài nước đã ký biên bản MOU đối với các ngành phù hợp nhu cầu xã hội.

Bảng *Phát triển chương trình đào tạo đại học và sau đại học giai đoạn 2019 - 2030* (phụ lục - bảng 1)

2. Đổi mới hoạt động đào tạo

100% các học phần chung thuộc chương trình đào tạo đại học, sau đại học ứng dụng phương pháp giảng hòa hợp, tích cực hoặc giảng dạy và học tập qua hệ thống LMS.

100% chương trình đại học và sau đại học giảng dạy theo hướng lấy việc học làm trung tâm, nâng cao khả năng nghiên cứu sản phẩm khoa học đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

Bảng *Triển khai giảng dạy hòa hợp tích cực và E-learning giai đoạn 2019 - 2030* (phụ lục - bảng 2)

3. Đổi mới công tác quản lý

Phòng Đào tạo đại học và sau đại học phối kết hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để tăng cường sử dụng và nâng cao hiệu quả phần mềm Edusoft trong công tác quản trị đại học.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp phát triển chương trình đào tạo

Cải tiến và xây dựng chương trình đào tạo đại học, sau đại học tập trung theo hướng nghiên cứu khoa học ứng dụng đáp ứng mục tiêu chiến lược khoa học của Nhà trường.

Đẩy mạnh đào tạo liên kết các ngành đào tạo đại học, sau đại học với các đơn vị trong nước và quốc tế, trao đổi chương trình đào tạo và các nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng đào tạo bậc sau đại học của Nhà trường theo nội dung các MOU đã ký.

Phòng Đào tạo sau đại học kết hợp với các đơn vị chuyên môn thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, hội nghị báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học của các luận văn luận án của học viên sau đại học, khuyến khích thúc đẩy học viên sau đại học tích



cực tham gia vào các dự án, chương trình nghiên cứu khoa học của Nhà trường. Bên cạnh đó, xây dựng các tiêu chí khen thưởng nhằm động viên khích lệ người học trong hoạt động học tập và nghiên cứu khoa học.

Tiếp tục thực hiện các phương án nâng cao chất lượng đào tạo đại học và sau đại học đúng theo học chế tín chỉ; xây dựng phát triển chương trình theo đề xướng CDIO, chuẩn kiểm định AUN-QA và chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục quốc gia; Áp dụng sâu rộng phương pháp hòa hợp - tích cực và ứng dụng E-learning vào giảng dạy.

100% chương trình đào tạo được đánh giá bởi các bên liên quan.

2. Các giải pháp về đổi mới hoạt động đào tạo

2.1. Về phương pháp giảng dạy, đánh giá

Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo theo quy trình: (1) dạy học lý thuyết; (2) dạy học trên mô hình, mô phỏng; (3) bài tập thực tế; (4) bài tập thực nghiệm.

Đẩy mạnh và nâng cao giờ tự học trong sinh viên: sinh viên tự học tập và nghiên cứu theo kế hoạch và nội dung do giảng viên giao, có sự tương tác giữa sinh viên với giảng viên thông qua hệ thống hỗ trợ quản lý nội dung học tập (Learning Management System - LMS) và được kiểm tra đánh giá theo kế hoạch trong đề cương chi tiết.

Các Chương trình đào tạo, các khoa liên kết với các Trường, các doanh nghiệp có cơ sở vật chất tiên tiến... để tăng cường công tác thực hành, thực tập cho người học. Xây dựng mạng lưới các nhà doanh nghiệp, các cơ sở tuyển dụng lao động để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên thực tập.

Xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp và thiết kế bài giảng điện tử; Triển khai các khoá học thu bài giảng video; Hướng dẫn sinh viên thiết kế và thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Đánh giá kết quả học tập của sinh viên đại học theo thang đo trình độ năng lực của Bloom và Rubric đánh giá theo chuẩn AUN-QA. Đảm bảo chuẩn đầu ra và các chương trình đào tạo đại học, sau đại học được triển khai đến 100% người học ngay từ đầu khóa.

Đảm bảo 100% người học được trang bị kiến thức chuyên môn, rèn luyện kỹ năng và trau dồi phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đạt chuẩn đầu ra như đã cam kết, gồm: Năng lực nghề nghiệp (học tập trong chương trình đào tạo của các chuyên ngành); Năng lực ngoại ngữ, Công nghệ thông tin, Kỹ năng xã hội và khởi nghiệp theo Quy định chuẩn đầu ra của nhà trường; Kỹ năng hội nhập (các khóa đào tạo ngắn hạn của Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên, của Chương trình đào tạo).

100% giảng viên được đánh giá online về chất lượng và phương pháp giảng dạy thông qua kênh đánh giá là sinh viên.

2.2. Về hạ tầng cơ sở

Nhà trường tăng cường nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, đặc biệt là khả năng kết nối Wifi ở khu giảng đường và khu tự học nhằm đáp ứng lưu lượng lớn số lượng truy cập của sinh viên khi học E.learning, nhất là trong quá trình đăng ký môn học, cập nhật thông tin sinh viên. Thuê đường truyền chất lượng cao phục vụ dạy học số để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dạy học số.

Triển khai các phần mềm (Teleconferencing) theo dõi quá trình đào tạo dạy học số. Hỗ trợ xây dựng kênh giao tiếp lớp học ảo online từ xa, thực hiện các tương tác trao đổi hội thoại trực tuyến và chat online giữa giảng viên với sinh viên thông qua hệ thống.

Phát triển trang thiết bị dạy và học, đặc biệt là nguồn học liệu; Trung tâm học liệu thường xuyên xây dựng, cập nhật nguồn học liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu của các ngành, các hệ đào tạo của Nhà trường; Các ngành Kỹ thuật - Công nghệ có phòng học chuyên dụng.

Các chương trình lập kế hoạch đăng ký mua trang thiết bị để phục vụ thực việc hành thực tập cho các học phần, đảm bảo đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2.3. Về đội ngũ giảng viên

Phát triển nguồn nhân lực từ giảng viên trẻ cơ hữu của trường, yêu cầu học tập nâng cao trình độ để đáp ứng cho hoạt động đào tạo của nhà trường bằng các chính sách hỗ trợ và ràng buộc.

Tăng cường tuyển dụng giảng viên dạy đại học các khối ngành III, IV, V để đáp ứng chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm và đáp ứng chuẩn FTE (Full Time Equivalent) kiểm định chất lượng giáo dục.

Thỉnh giảng các Giáo sư, Phó giáo sư đầu ngành giảng dạy và hướng dẫn thực hiện luận văn, luận án, công bố quốc tế nhằm giúp cho đội ngũ giảng viên trẻ có cơ hội học tập kinh nghiệm và nâng cao năng lực nghiên cứu và giảng dạy; Mời Giáo sư nước ngoài và chuyên gia tại các doanh nghiệp tham gia đào tạo.

2.4. Về các nhóm giải pháp kiểm định chất lượng cấp quốc gia và khu vực

Đăng ký thực hiện kiểm định theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA và bộ tiêu chuẩn Bộ GD&ĐT để khẳng định chất lượng đào tạo với xã hội. Áp dụng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong và các tiêu chuẩn kiểm định vào trong các hoạt động đào tạo của Nhà trường.

Tăng cường sự tham gia khảo sát của sinh viên, giảng viên về chất lượng đào tạo, chương trình đào tạo qua các kênh online, phiếu khảo sát và phiếu đánh giá.

Khai thác dữ liệu E-learning, công bố minh bạch kết quả các chương trình đào tạo đối sánh với các tiêu chí nghề Daccum; Tổ chức các buổi hội thảo, workshop chia sẻ kinh nghiệm.

Tổ chức lấy ý kiến đánh giá chất lượng của đơn vị sử dụng lao động thông qua ngày hội việc làm được tổ chức định kỳ hàng năm, qua các đợt thực tập.

Bảng *Kế hoạch thực hiện kiểm định giáo dục giai đoạn 2019 - 2030* (phụ lục - bảng 3).

3. Các giải pháp đổi mới công tác quản lý đào tạo

Phòng Đào tạo Đại học định kỳ tập huấn công tác nghiệp vụ đào tạo đầu năm cho đội ngũ thư ký chương trình, cố vấn học tập, đảm bảo 100% cố vấn học tập am hiểu về quy chế, quy định, quy trình liên quan đến công tác đào tạo, công tác sinh viên nhằm tư vấn hiệu quả cho sinh viên, học viên các hệ đào tạo.

Phòng Đào tạo sau đại học tăng cường sử dụng phần mềm Edusoft, chủ động đề xuất với nhà cung cấp cập nhật các tính năng, bảng biểu để phục vụ công việc, có sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị để nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và quản trị đại học.

Phòng Đào tạo đại học, sau đại học và phòng Đảm bảo chất lượng phối hợp trong quản lý để tăng cường vai trò hoạt động của các Chương trình đào tạo trong việc rà soát chất lượng các luận án, luận văn, khóa luận, đồ án, báo cáo tốt nghiệp; các công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên nhằm giúp cho hoạt động học tập, nghiên cứu đạt hiệu quả cao và triển khai thành công chiến lược của Nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển trường đến năm 2030, lĩnh vực đào tạo./.



PHỤ LỤC

Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường đến năm 2030

Lĩnh vực: Đào tạo

Bảng 1: Phát triển chương trình đào tạo đại học & sau đại học giai đoạn 2019 - 2030

TT	Thời gian thực hiện	Nội dung	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Năm 2019	100% chương trình đào tạo tiếp cận đề xướng CDIO, hướng đến kiểm định chất lượng giáo dục quốc gia và theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA	4 ngành đại học đạt bộ tiêu chuẩn AUN-QA, 4 ngành đại học đạt chuẩn kiểm định chất lượng quốc gia	Chuyển đổi 2 ngành Sư phạm Ngữ văn và SP Lịch sử sang <i>Cử nhân Văn học và Cử nhân Lịch sử</i>
2	Năm 2020	Chú trọng đào tạo cấp bằng: đào tạo chính quy	38 ngành đại học với 4.000 SV, 11 ngành thạc sĩ, 4 ngành tiến sĩ	
		Đào tạo đại học chú trọng chương trình đào tạo chất lượng cao; đối sánh với chương trình các trường tiên tiến trong và ngoài nước	Mỗi khóa học của chương trình đào tạo đại học và sau đại học có ít nhất 1 học phần/ chuyên đề học ở nước ngoài	Tất cả các ngành đào tạo đại học
		Khảo sát nhu cầu xã hội để ngưng đào tạo những ngành không còn phù hợp và mở các ngành mới	7 ngành đại học; 7 ngành thạc sĩ và 2 ngành tiến sĩ	Các ngành đại học: Du lịch, Nghiên cứu vật liệu, Hóa dược, Nano, Trí tuệ nhân tạo, Quản trị hàng không, Nghiên cứu kinh tế số
		Các ngành kiểm định đạt chuẩn AUN-QA sẽ liên kết đào tạo với các trường nước ngoài đã ký MOU		Hệ thống thông tin, Điện - điện tử, Hóa học, Quản trị kinh doanh

		Các ngành kiểm định đạt chuẩn của Bộ GD&ĐT sẽ chú trọng đào tạo để nâng cao chất lượng		Văn học, Lịch sử, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non
	Năm 2024	Sinh viên TDMU năm 4 tích lũy tối thiểu 90 tín chỉ trong chương trình đào tạo bậc đại học nằm trong danh mục ngành đúng/ngành gần với ngành đăng ký học bồi dưỡng sau đại học được phép đăng ký học chuyển tiếp cao học	Sinh viên phải đạt điểm trung bình từ 7,0 điểm trở lên; Tự nguyện đăng ký học bồi dưỡng các học phần sau đại học, được Giám đốc chương trình/Khoa chuyên môn tư vấn và đồng ý	SV theo học các học phần sau đại học phải đảm bảo theo Quy chế đào tạo sau đại học
	Năm 2025 trở đi	Khảo sát nhu cầu xã hội để ngưng đào tạo các ngành không còn phù hợp và bổ sung ngành mới	Duy trì và đảm bảo 42 ngành đào tạo đại học, 18 ngành thạc sĩ, 7 ngành tiến sĩ	Chuyển đổi một số ngành theo nhu cầu thực tiễn
		<i>Đẩy mạnh đào tạo đại học hệ thường xuyên: văn bằng 2, liên thông Cao đẳng lên đại học, vừa làm vừa học</i>	10 - 12 lớp/các ngành/đợt	2 đợt/năm Các ngành: Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Luật, Quản trị kinh doanh, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non, Văn hóa học, Du lịch
		<i>Liên kết các sở, ban ngành, doanh nghiệp để đào tạo văn bằng 2, Đại học VLVH, cao học</i>	Mở theo nhu cầu cụ thể của các đơn vị	Các ngành: Luật, Quản trị kinh doanh, Văn hóa học, Du lịch, Ngôn ngữ Trung Quốc
	Năm 2030	Đảm bảo 100% chương trình đại học và Cao học được kiểm định	25% ngành đại học đạt chuẩn AUN-QA, 75% ngành đại học đạt chuẩn kiểm định chất lượng quốc gia	
			100% các chương trình đào tạo sau đại học được kiểm định chất lượng theo quy định của BGDDT	
3	Năm 2019	<i>Đẩy mạnh đào tạo không cấp bằng: Phát triển và duy trì đào tạo chứng chỉ</i>	<i>Tin học:</i> Tin học cơ bản, nâng cao; các chứng chỉ về thiết kế đồ họa	TT Công nghệ thông tin

		đạt chuẩn quốc gia	<i>Ngoại ngữ: các chứng chỉ tiếng Anh, Pháp, Trung (EPT, FPT, CPT)</i>	TT Ngoại ngữ và đào tạo quốc tế
		Đào tạo, cấp Chứng chỉ Nghiệp vụ Sư phạm mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	Theo nhu cầu của người học	Trung tâm Giáo dục thường xuyên
	Năm 2020 trở đi	Mở rộng đào tạo các chứng chỉ nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội	Chứng chỉ <i>Tiếng Việt cho người nước ngoài</i>	Khoa Khoa học Xã hội & Nhân văn; Trung tâm Ngoại ngữ & Đào tạo quốc tế
			Chứng chỉ <i>Nghệp vụ Thư ký, Nghiệp vụ báo chí - truyền thông</i>	Khoa Khoa học Xã hội & Nhân văn; Trung tâm Giáo dục thường xuyên
			Chứng chỉ <i>Bồi dưỡng Kế toán trưởng; Chuyên viên Sales & Marketing</i>	Khoa Kinh tế; Trung tâm Giáo dục thường xuyên
			Chứng chỉ <i>Thiết kế công trình xây dựng; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình...</i>	Trung tâm Giáo dục thường xuyên; Khoa Kiến trúc



Bảng 2: Triển khai giảng dạy hòa hợp tích cực và E.learning giai đoạn 2019 - 2030

TT	Thời gian thực hiện	Nội dung thực hiện	Chỉ tiêu
1	Năm 2019	Tập huấn thiết kế bài giảng OnCDW; giảng dạy thông qua hệ thống hỗ trợ quản lý nội dung học tập (LMS – Learning Management System); học tập điện tử (E-learning cho giảng viên); đào tạo kết hợp (Blended learning); học liệu điện tử; hồ sơ cá nhân E-Portfolio	100% giảng viên đại học; 50% giảng viên hệ sau đại học hoàn thành tập huấn và được cấp chứng nhận hoàn thành khoá học OnCDW
		Các khoá học được triển khai theo template mẫu và đánh giá các hoạt động bài tập có sử dụng Rubric	100% các khoá học của các chương trình kiểm định AUN-QA
		Triển khai thí điểm khung năng lực học tập (Competency); Kế hoạch học tập (Learning plan) cho 04 ngành kiểm định AUN-QA	100% những khoá học của các chương trình kiểm định AUN-QA
		Đánh giá tổng kết công tác triển khai học liệu điện tử, tài liệu điện tử trên hệ thống E-Learning	Toàn trường
2	Năm 2020	Hoàn thiện cổng thông tin học tập và phát triển các công cụ giám sát hoạt động hệ thống E-Learning	Toàn trường
		Các khoá học được triển khai theo template mẫu và đánh giá các hoạt động bài tập có sử dụng Rubric	100% các khoá học của các chương trình kiểm định AUN-QA
			Tối thiểu 40% các khoá học của các chương trình đào tạo triển khai học liệu điện tử trên hệ thống LMS (hệ thống E-learning)
		Triển khai khung năng lực (Competency) và kế hoạch học tập (learning plan) của sinh viên cho 04 chương trình đào tạo đang thực hiện kiểm định AUN-QA và các ngành thực hiện kiểm định trong nước	100% các khoá học của các chương trình kiểm định AUN-QA

		Xây dựng hồ sơ E-Portfolio tích hợp kế hoạch học tập (Learning Plan) nhằm giám sát và cảnh báo sớm quá trình học tập của sinh viên	100% giảng viên và sinh viên thuộc 04 ngành kiểm định AUN-QA triển khai hồ sơ E-Portfolio
		Đồng bộ hoá tài khoản Edusoft và E-learning	Tối thiểu 30% giảng viên và 30% sinh viên cho các ngành đào tạo
		Đánh giá công tác triển khai dạy học Elearning và hồ sơ E-Portfolio	Toàn trường
3	Năm 2021	Các khoá học được triển khai theo template mẫu và đánh giá các hoạt động bài tập có sử dụng Rubric	100% các khoá học của các chương trình đã kiểm định AUN-QA và trong nước thực hiện triển khai dạy học số.
			Tối thiểu 50% các khoá học của các chương trình đào tạo triển khai học liệu điện tử, tài liệu điện tử trên hệ thống E-learning; đánh giá theo rubric
		Triển khai khung năng lực (Competency) và kế hoạch học tập sinh viên (Learning Plan)	Tối thiểu 50% các khoá học gắn kết khung đánh giá năng lực học tập của sinh viên
		Xây dựng hồ sơ E-Portfolio tích hợp kế hoạch học tập (Learning Plan) nhằm giám sát và cảnh báo sớm quá trình học tập của sinh viên	50% giảng viên và 50% sinh viên triển khai hồ sơ E-Portfolio
		Đánh giá công tác triển khai dạy học Elearning và hồ sơ E-Portfolio	Toàn trường
4	Năm 2022 trở đi	Phát triển các khoá học tiêu biểu điển hình trở thành nguồn học liệu mở phục vụ cộng đồng nhằm nâng cao uy tín nhà trường	Tối thiểu 30% các khoá học của các chương trình đào tạo được thu hình video
			Tối thiểu 70% các khoá học của các chương trình đào tạo triển khai học liệu điện tử, tài liệu điện tử trên hệ thống E-learning
			Chọn lọc các khoá học tiêu biểu và phát triển phục vụ cộng đồng (10% khoá học)



Bảng 3: Kế hoạch thực hiện kiểm định giáo dục giai đoạn 2019 - 2030

TT	Thời gian	Nội dung	Chỉ tiêu
1	Tháng 10/2019	Hoàn thành đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT	4 ngành đại học: Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Lịch sử, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non
2	Tháng 12/2019	Hoàn thành đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA	4 ngành đại học: Kỹ thuật phần mềm, Quản trị kinh doanh, Kỹ thuật điện, Hóa học
3	Năm 2020	- Đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT - Đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA	8 ngành đại học: Kế toán, Luật, Khoa học môi trường, Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng, Quản lý công nghiệp, Quản lý tài nguyên và môi trường, Giáo dục học 01 ngành cao học: Quản lý giáo dục 03 ngành đại học: Tài chính ngân hàng, Hệ thống thông tin, Ngôn ngữ Anh
4	Năm 2022	Kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA	Toàn trường
5	Năm 2025	Đánh giá ngoài theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT và AUN-QA	75% các chương trình
6	Năm 2030	Hoàn thành đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT và AUN-QA	100% chương trình